

CHÍNH PHỦ
Số: 144/2004/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra thể dục thể thao

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Thể dục, thể thao ngày 25 tháng 9 năm 2000;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục Thể thao;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Thanh tra thể dục thể thao

Thanh tra thể dục thể thao là thanh tra chuyên ngành về thể dục, thể thao thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

Điều 2. Đối tượng của Thanh tra thể dục thể thao

Đối tượng của Thanh tra thể dục thể thao là tổ chức và cá nhân Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài; tổ chức và cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động trong lĩnh vực thể dục, thể thao trên lãnh thổ Việt Nam và ở nước ngoài thuộc phạm vi quản lý của ủy ban Thể dục Thể thao.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Thanh tra thể dục thể thao

Hoạt động của Thanh tra thể dục thể thao chỉ tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, trung thực, kịp thời và khách quan. Không một cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của Thanh tra thể dục thể thao.

Chương II

TỔ CHỨC CỦA THANH TRA THỂ DỤC THỂ THAO

Điều 4. Tổ chức của Thanh tra thể dục thể thao

Tổ chức của Thanh tra thể dục thể thao gồm : Thanh tra ủy ban Thể dục Thể thao (gọi tắt là Thanh tra ủy ban) và Thanh tra Sở Thể dục Thể thao hoặc Thanh tra Sở Văn hoá - Thông tin và Thể thao (gọi chung là Thanh tra Sở).

Thanh tra ủy ban, Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và Công tác viên thanh tra. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thực hiện theo quy định tại Điều 24 và Điều 27 của Luật Thanh tra.

Điều 5. Tổ chức của Thanh tra ủy ban

Thanh tra ủy ban Thể dục Thể thao là cơ quan của ủy ban Thể dục Thể thao có trách nhiệm giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao quản lý nhà nước về công tác thanh tra và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

Thanh tra ủy ban do Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao chỉ đạo và trực tiếp quản lý, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra. Thanh tra ủy ban có con dấu riêng.

Tổ chức và biên chế của Thanh tra ủy ban do Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao quyết định.

Điều 6. Tổ chức của Thanh tra Sở

Thanh tra Sở là cơ quan của Sở Thể dục Thể thao (Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao), có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra Sở do Giám đốc Sở Thể dục Thể thao hoặc Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin và Thể thao trực tiếp quản lý, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra ủy ban, sự chỉ đạo công tác tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thanh tra Sở có con dấu riêng.

Chương III NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA THỂ DỤC THỂ THAO

Điều 7. Nhiệm vụ của Thanh tra ủy ban

1. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về Thanh tra thể dục thể thao; xây dựng, trình và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra thể dục, thể thao hàng năm do Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao phê duyệt.

2. Thanh tra việc thực hiện kế hoạch nhà nước, việc chấp hành chính sách, pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ủy ban Thể dục Thể thao.

3. Hướng dẫn, kiểm tra cơ quan, đơn vị trực thuộc ủy ban Thể dục Thể thao trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đối với Thanh tra Sở.

Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thanh tra thể dục, thể thao cho Thanh tra viên, Công tác viên thanh tra của các đơn vị trực thuộc ủy ban Thể dục Thể thao, Sở Thể dục Thể thao hoặc Sở Văn hoá - Thông tin và Thể thao.

5. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thanh tra của ủy ban Thể dục Thể thao đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc ủy ban Thể dục Thể thao.

6. Báo cáo định kỳ, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra với Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao và Tổng Thanh tra Nhà nước.

7. Tuyên truyền, hướng dẫn công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ủy ban Thể dục Thể thao.

8. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao theo quy định của pháp luật.

9. Thanh tra công tác tổ chức đào tạo, huấn luyện, thi đấu - biểu diễn thể dục, thể thao, công tác tổ chức, quản lý đội tuyển thể dục, thể thao, hoạt động dịch vụ và truyền bá thể dục, thể thao.

10. Thanh tra việc xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật và các công trình, trang thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao của các cơ sở thể dục, thể thao.

11. Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao xác minh, kết luận và kiến nghị xử lý khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Thể dục Thể thao giao.

Điều 8. Nhiệm vụ của Thanh tra Sở

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổng hợp, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và chống tham nhũng trong lĩnh vực thể dục, thể thao với Giám đốc Sở Thể dục Thể thao hoặc Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Chánh Thanh tra ủy ban Thể dục Thể thao và Chánh Thanh tra Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Hướng dẫn, kiểm tra cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc Sở Thể dục Thể thao hoặc Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.